

Số: 16./TTr-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 22 tháng 08 năm 2014

V/v: Điều chỉnh kế hoạch đầu tư
và xây dựng năm 2014.

TỜ TRÌNH

“V/v: Điều chỉnh kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2014
của Công ty CP bọc ớng Dầu khí Việt Nam”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đớng bất thường năm 2104
Công ty Cổ phần Bọc ớng Dầu khí Việt Nam

- Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-KVN ngày 24/01/2014 của Tổng Công ty khí Việt Nam – CTCP “V/v: chấp thuận kế hoạch năm 2014 của Công ty Cổ phần bọc ớng dầu khí Việt Nam”.

- Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 14/08/2014 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bọc ớng Dầu khí Việt Nam về việc thông qua nội dung Đại hội đớng cổ đớng bất thường năm 2014.

- Căn cứ tiến độ triển khai thi công các dự án bọc ớng trọng điểm của Tập đờn PVN và Tổng Công ty KVN trong năm 2014 cũng như các năm tiếp theo, gồm: dự án Nam Côn Sơn 2 – GD1, Nam Côn Sơn 2 – GD2, GPP Cà Mau, Lô B Ô Môn, ..vv.

Hội đồng quản trị Công ty xin điều chỉnh kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2014 của PV Coating như sau:

1. Các dự án điều chỉnh:

1.1 Dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của PV Coating tại Vũng Tàu: Điều chỉnh giảm giá trị Tổng mức đầu tư (TMĐT) của dự án từ 130.0 tỷ đớng theo kế hoạch đợc duyệt xuống còn 100.0 tỷ đớng, giá trị thực hiện đầu tư năm 2014 dự kiến là 70.0 tỷ đớng giảm xuống còn 50.0 tỷ đớng. Như vậy giá trị xin điều chỉnh giảm là 20.0 tỷ đớng cho kế hoạch đầu tư năm 2014 và 30.0 tỷ đớng cho giá trị TMĐT của dự án.

Lý do điều chỉnh: Tại TMĐT đợc duyệt ban đầu, quy mô công trình xây dựng khoảng 12-15 tầng, công năng sử dụng làm văn phòng kết hợp cho thuê và bố trí nhà công vụ. Tuy nhiên sau khi tính toán lại nhu cầu sử dụng PV Coating điều chỉnh quy mô xây dựng còn khoảng 7 tầng và chỉ sử dụng làm văn phòng kết hợp cho thuê tại tầng trệt lầu 1 và lầu 2.

1.2 Dự án đầu tư dây chuyền bọc bê tông gia trọng (CWC): Bổ sung giá trị giải ngân vốn đầu tư 90.0 tỷ đớng vào kế hoạch SXKD năm 2014 và giá trị TMĐT của dự án là 150.0 tỷ đớng.

Lý do điều chỉnh bổ sung: Tại kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2014 của Tổng Công ty KVN phê duyệt đã có đầu mục công việc này, tuy nhiên giá trị TMĐT



chưa có giá trị được duyệt. Vì vậy PV Coating xin bổ sung giá trị TMĐT cũng như giá trị giải ngân của dự án vào kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2014.

Như vậy, so với giá trị giải ngân theo kế hoạch năm 2014 được duyệt là 88.5 tỷ đồng và giá trị xin điều chỉnh 168.5 tỷ đồng. Tổng số vốn điều chỉnh tăng là: 70.0 tỷ đồng, trong đó:

- Giảm giá trị đầu tư dự án nhà văn phòng : 20.0 tỷ đồng.
- Bổ sung (tăng) giá trị đầu tư dây chuyền bọc bê tông : 90.0 tỷ đồng.

2. Chi tiết kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2014 điều chỉnh của PV Coating như đính kèm (Phụ lục số 01, 02 và 03).

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014 Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Ban GD, HĐQT (thay b/c)
- Lưu VT, KT-KT, TM-ĐT, TC-KT.

Đính kèm:

- Phụ lục 01: Khái quát TMĐT nhà văn phòng của PV Coating.
- Phụ lục 02: Khái quát TMĐT dây chuyền bọc bê tông giá trọng.
- Phụ lục 03: Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2014 điều chỉnh.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Hữu Dương



PHỤ LỤC 01

(Đính kèm tờ trình số: 16/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 8 năm 2014)

KHÁI QUÁT TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA PV COATING TẠI THÀNH PHỐ VŨNG TÀU.

1.1. Tên dự án:

- Dự án đầu tư xây dựng “Trụ sở làm việc của Công ty PV Coating” tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.2. Tên chủ đầu tư:

- Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Bọc ống dầu khí Việt Nam**
- Địa chỉ Công ty: Số 68 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

1.3. Địa điểm xây dựng công trình:

- Vị trí xây dựng công trình tại khu đất đã được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 599758 ngày 24/7/2008 (trên đường Nguyễn An Ninh, thuộc thửa đất số 79, tờ bản đồ số 34, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

1.4. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư:

a) Sự cần thiết đầu tư:

- Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam (PV Coating) là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dầu khí, cung cấp các dịch vụ bọc ống chống ăn mòn và bê tông gia trọng cho các đường ống dẫn dầu, dẫn khí hiện đang khai thác trên khu vực biển Đông thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Các khách hàng truyền thống của Công ty hầu hết là các đơn vị có trụ sở đặt tại thành phố Vũng Tàu như, Liên doanh Việt – Nga (Vietsovpetro), PTSC M&C, Ban DA Nam Côn Sơn, Cuulong JOC,...vv.

- Hiện nay, trụ sở của Công ty PV Coating đang đặt tại số 68 Trương Công Định, phường 3, Tp. Vũng Tàu. Đây là văn phòng cũ của Đảng Ủy tỉnh BR-VT được Công ty thuê lại và tiến hành sửa chữa lại cho phù hợp với công năng và yêu cầu sử dụng của khối văn phòng, do là trụ sở thuê lại nên cũng có một số các hạn chế như sau:

- + Phát sinh chi phí thuê văn phòng hàng năm khá lớn cũng như chi phí bảo dưỡng và duy trì do đây là công trình cũ cải tạo.
- + Thời gian cho thuê văn phòng ngắn, hợp đồng cho thuê là 02 năm do Tỉnh Ủy BR-VT có phương án thay đổi công năng của công trình vào mục đích xã hội nên PV Coating cũng phải tính đến phương án tìm văn phòng mới khi hết hợp đồng.
- + Mặt bằng công trình được bố trí làm văn phòng mặc dù được cải tạo lại trên mặt bằng kết cấu cũ nhưng cũng chưa đáp ứng được về nhu cầu sử dụng cũng như công năng theo yêu cầu.
- + Kiến trúc công trình cũ & lạc hậu chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng cho khối văn phòng. Quy mô công trình không thể hiện được tầm vóc, quy mô và sự lớn mạnh của PV Coating trong quá trình hình thành và phát triển.

Vi vậy, việc đầu tư xây dựng “Trụ sở làm việc Công ty cổ phần bọc ống dầu khí Việt Nam” là cần thiết nhằm đáp ứng chỗ làm việc tiện nghi cho Công ty để thuận tiện giao dịch trong công việc, tiết giảm chi phí thuê văn phòng, giúp ổn định chỗ làm việc lâu dài



cho Công ty cũng như giúp nâng cao thương hiệu và vị thế của Công ty trên thương trường. Việc này cũng phù hợp với chủ trương và định hướng của Công ty trong việc hoạch định kế hoạch hoạt động SXKD từ nay cho đến năm 2020.

b) Mục tiêu đầu tư:

- Nhằm đáp ứng nhu cầu về chỗ làm việc tiện nghi và hiện đại, đảm bảo các điều kiện hoạt động tốt nhất cho hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Tiết kiệm chi phí thuê văn phòng và các chi phí liên quan đến việc di chuyển khi đi thuê.

- Thuận tiện trong việc giao dịch trong công việc với các đối tác và chủ đầu tư tại các dự án, tiết giảm các chi phí đi lại, hội họp, ..vv và rút ngắn thời gian triển khai công việc góp phần tạo ra lợi thế cạnh tranh.

- Trụ sở mới có thiết kế hiện đại và tiện dụng, nâng cao vị thế và thương hiệu của công ty với các khách hàng, đối tác trong và ngoài nước.

- Tạo ra cơ sở vật chất, trụ sở văn phòng của Công ty cổ phần lọc dầu Dầu khí Việt Nam. Ngoài ra, công trình còn có phương án thiết kế với phương án cho thuê khu vực tầng trệt và tầng lầu 1 để tận dụng hết công năng của công trình, tăng thêm tính hiệu quả của dự án.

- Với thiết kế hiện đại, công trình sẽ góp phần tạo nên bộ mặt đô thị khang trang cho thành phố Vũng Tàu. Vì vậy, việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Công ty cổ phần lọc dầu Dầu khí Việt Nam là cần thiết và mang tính khả thi cao.

1.5. Quy mô xây dựng và công năng sử dụng:

- Quy mô xây dựng:

- + Tổng diện tích khu đất : 1,383.5 m²
- + Diện tích xây dựng : 692.0 m²
- + Mật độ xây dựng : 50% diện tích khu đất
- + Số tầng : 08 tầng (bao gồm cả tầng hầm)
- + Tổng diện tích sàn : 5,536.0 m²
- + Diện tích cây xanh, sân vườn, để xe : 691.5 m²

- Công năng các tầng:

- + Tầng hầm/bán hầm: Bãi đậu xe gắn máy và ô tô cho CBCNV, khách hàng của Công ty đồng thời là tầng kỹ thuật của tòa nhà.
- + Tầng trệt, tầng lầu 1 & lầu 2: Dự kiến cho thuê làm chi nhánh ngân hàng, văn phòng,..vv.
- + Tầng lầu 3: Bố trí văn phòng làm việc cho các Phòng KT-KT, Phòng Marketing, Phòng TC-HC, Phòng TMĐT, văn phòng NMBO, Phòng y tế, Thư viện và kho lưu trữ hồ sơ).
- + Tầng lầu 4: Bố trí cho HĐQT (01 Phòng chủ tịch & 01 phó chủ tịch HĐQT), 02 phòng thành viên HĐQT, 01 Phòng Ban kiểm soát, 01 phòng họp nhỏ và phòng họp lớn đồng thời sử dụng làm hội trường.
- + Tầng lầu 5: Bố trí phòng làm việc, Ban Giám đốc công ty (1 Phòng Giám đốc & 03 Phòng phó GD), Phòng TC-KT và 01 phòng họp nhỏ.

- + Tầng lầu 6: Dự kiến bố trí nhà căn tin, quầy giải khát và phòng đa năng.
- + Mái sân thượng: Bố trí 02 bồn nước sinh hoạt 20m³ + dàn nóng của HT ĐHKK của tòa nhà.

1.6. Vốn đầu tư dự kiến thực hiện dự án:

- Tổng mức đầu tư dự kiến : **99.96 tỷ đồng**
- Làm tròn : **100.00 tỷ đồng**

Bao gồm:

- + Chi phí xây dựng : 40.86 tỷ đồng
- + Chi phí thiết bị : 12.65 tỷ đồng
- + Chi phí chuyển nhượng đất : 30.62 tỷ đồng
- + Chi phí QLDA : 1.03 tỷ đồng
- + Chi phí tư vấn xây dựng : 2.89 tỷ đồng
- + Chi phí khác, lãi vay xây dựng : 6.10 tỷ đồng
- + Chi phí dự phòng : 5,81 tỷ đồng

Trong đó:

- + Vốn chủ sở hữu và cổ đông : 30%
- + Vốn vay thương mại : 70%

1.7. Tiến độ triển khai thực hiện dự án:

- Quý III/2014: Hoàn thành các thủ tục chuyển nhượng khu đất và xin phép đầu tư theo quy định.
- Quý IV/2014 – Quý I/2015: Hoàn thành công tác thiết kế, dự toán, các thủ tục phê duyệt DA đầu tư và triển khai mời thầu thi công.
- Quý II/2015 – hết Quý II/2016: Hoàn thành công tác thi công xây lắp và đưa công trình đưa vào sử dụng.
- Quý III/2016: Hoàn thành công tác thanh quyết toán công trình.

06/07/2017

PHỤ LỤC 02

(Đính kèm tờ trình số: 16/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 8 năm 2014)

KHÁI QUÁT TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ ÁN MỞ RỘNG DÂY CHUYỀN BỌC BÊ TÔNG GIA TRỌNG

2.1 Tên dự án:

- Dự án: Đầu tư dây chuyền bọc bê tông gia trọng.

2.2 Tên chủ đầu tư:

- Địa chỉ Công ty: Số 68 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2.3 Địa điểm xây dựng công trình:

- Vị trí lắp đặt dây chuyền đặt tại khu vực đã quy hoạch dự kiến bên trong khuôn viên nhà máy bọc ống, Đường số 2B, KCN Phú Mỹ 1, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2.4 Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư:

a) Sự cần thiết đầu tư:

- Hiện tại PV Coating đang chuẩn bị cho công tác thi công bọc ống tại các dự án lớn, trọng điểm Quốc gia chuẩn bị triển khai trong thời gian sắp tới, như: dự án tuyến ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 – GD1, Hàm Rồng – Thái Bình, Nam Côn Sơn 2 – GD2, GPP Cà Mau, Lô B Ô Môn, H5/Tê Giác Trắng..vv và một số các dự án PV Coating đang tham gia đấu thầu/chào giá bọc ống tại các nước Myanmar, Brunei, Hàn Quốc. Đặc điểm chung của các dự án này là khối lượng thi công rất lớn, đường kính ống bọc bình quân từ 26 inch - 36 inch, chiều dày lớp bê tông bọc từ 70mm-120mm và tiến độ yêu cầu hoàn thành rất gấp để phục vụ kịp cho mùa rải ống trên biển theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà máy bọc ống của PV coating đang vận hành sản xuất với một dây chuyền bọc bê tông gia trọng cho đường kính ống bọc từ 6-48 inch, từ ngày đi vào sản xuất cho đến nay đã thi công bọc thành công cho khoảng hơn 25 các dự án cho các đối tác trong và ngoài nước. Tuy nhiên, dây chuyền bọc ống hiện hữu có một số hạn chế dẫn đến việc không thể đáp ứng tiến độ thi công cho các dự án thi công bọc ống có khối lượng bọc ống, đường kính ống và chiều dày lớp bọc bê tông lớn, cụ thể do các nguyên nhân sau:

- + Dung tích buồng trộn bê tông nhỏ, trộn theo từng mẻ với dung tích 0.4 m³/mẻ và tính cho 04 buồng, sau khi bán hết số bê tông trong buồng thì sẽ trộn tiếp. Do vậy, năng suất bọc ống của dây chuyền là khá thấp đặc biệt khi thi công bọc cho các ống có đường kính lớn và chiều dày lớp bê tông bọc từ 60mm-120mm.
- + Dây chuyền bọc bê tông chỉ chạy ống bọc theo một chiều nên không thể đẩy nhanh công tác nhập ống đầu vào (đây là công đoạn mất khá nhiều thời gian và làm giảm năng suất bọc).
- + Không thể đẩy nhanh tiến độ thi công cho lớp bọc bê tông khi có yêu cầu gấp rút về tiến độ do hạn chế năng suất bọc bê tông.

- Do vậy, việc đầu tư thêm một dây chuyền bọc bê tông cho nhà máy bọc ống là cần thiết, trước mắt để phục vụ sản xuất cho các dự án sẽ triển khai trong thời gian sắp tới như Nam Côn Sơn 2 – GD1, GPP Cà Mau, Lô B Ô Môn.vv, dây chuyền bọc bê tông mới có một số các ưu điểm sau:

- + Hệ thống buồng trộn bê tông của dây chuyền là loại liên tục, cốt liệu đầu vào được đưa đến buồng trộn để trộn, sau khi hỗn hợp bê tông được trộn đạt yêu cầu và đổ ra các phễu nhận để đến máy bắn bê tông. Công đoạn này được thực hiện liên tục nên giảm được rất nhiều thời gian chờ trộn so với dây chuyền trộn bê tông hiện hữu.
- + Dây chuyền có hệ thống nhập ống đầu vào là loại 2 chiều do đó sẽ giúp cho công tác chuẩn bị ống bọc được thực hiện ở hai đầu của dây chuyền, do đó công tác thi công bọc ống được liên tục và không bị gián đoạn, giúp rút ngắn được thời gian thi công bọc ống của dây chuyền.
- + Dây chuyền được thiết kế hệ thống cân trực chân đế dầm kép ngoài trời, việc này giúp thuận tiện cho khâu cấu nâng hạ ống trần, ống bọc từ khu vực sản xuất ống lên phương tiện vận chuyển, giúp tiết giảm thời gian thi công và các chi phí phát sinh liên quan.

b) Mục tiêu đầu tư:

- Chuẩn bị thực hiện cho các dự án sắp triển khai trong thời gian tới, như: dự án Nam Côn Sơn – GD2, GPP Cà Mau, Lô B Ô Môn và một số các dự án tại nước trong khu vực mà PV Coating đang tham gia đấu thầu/chào giá thi công.

- Phục vụ thi công bọc ống tại các dự án cho các đối tác nước ngoài, do tại một số các dự án các đơn vị bọc ống nước ngoài chỉ thi công phần việc bọc chống ăn mòn và chuyển ống đã bọc 3LPE cho bên thứ ba để thi công bọc bê tông gia trọng nhằm tiết kiệm chi phí vận chuyển ống sau bọc.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công bọc ống và hoàn thành đúng tiến độ theo yêu cầu của các Chủ đầu tư tại các dự án bọc ống có yêu cầu gấp về tiến độ hoàn thành, khối lượng thi công lớn. Góp phần nâng cao năng xuất bọc ống và năng lực cạnh tranh của PV Coating so với các đơn vị bạn trong khu vực.

- Tạo việc làm cho CBCNV, tăng doanh thu và lợi nhuận trong hoạt động SXKD của đơn vị khi PV Coating có thể đảm bảo tiến độ thi công bọc ống cho tất cả các dự án của các Chủ đầu tư trong và ngoài nước.

- Tránh làm làm thất thoát nguồn ngoại tệ ra nước ngoài do tại một số các dự án dây chuyền bọc bê tông của PV Coating không thể đáp ứng được về tiến độ bọc ống buộc Chủ đầu tư phải đưa ra nước ngoài để bọc ống.

2.5 Quy mô xây dựng, công xuất:

- Quy mô xây dựng:

+ Diện tích xây dựng : 5,700.0 m²

- Thông số cơ bản về thiết bị:

+ Dây chuyền đồng bộ bọc bê tông : 01 dây chuyền.

+ Loại buồng trộn : Buồng trộn loại liên tục.

+ Hệ thống nhập ống đầu vào : Loại 2 chiều.

- Công xuất dây chuyền thiết bị:

+ Loại đường kính bọc : Từ 6 inch đến 48 inch.

+ Chiều dài ống bọc : Tối đa 12.5m.

+ Chiều dày lớp bọc bê tông : Từ 30mm đến 150mm

362
TY
AN
UI
M
18

- + Sản lượng ống bọc : 10 ống/h cho có đường kính trung bình từ 14 inch – 16inch.

2.6 Vốn đầu tư dự kiến thực hiện dự án:

- Tổng mức đầu tư dự kiến : **149.97 tỷ đồng**
- Làm tròn : **150.00 tỷ đồng**

Bao gồm:

- + Chi phí xây dựng : 16.55 tỷ đồng
- + Chi phí thiết bị : 120.18 tỷ đồng
- + Chi phí QLDA : 2.18 tỷ đồng
- + Chi phí tư vấn xây dựng : 3.09 tỷ đồng
- + Chi phí khác, lãi vay xây dựng : 4.95 tỷ đồng
- + Chi phí dự phòng : 3,04 tỷ đồng

Trong đó:

- + Vốn chủ sở hữu và cổ đông : 30%
- + Vốn vay thương mại : 70%

2.7 Tiến độ triển khai thực hiện dự án:

- Quý III/2014: Hoàn thành các thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư; bắt đầu triển khai công tác lập dự án đầu tư.

- Quý IV/2014: (i) Lập và hoàn thành các thủ tục phê duyệt DA đầu tư; (ii) Lập và hoàn thành phê duyệt hồ sơ thiết kế và dự toán; (iii) Triển khai mời thầu mua sắm dây chuyền thiết bị và thi công xây lắp.

- Quý I/2015 – đến hết Quý III/2015: (i) Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu; (ii) Triển khai thi công xây lắp, lắp đặt dây chuyền thiết bị và nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Quý IV/2015 – đến hết Quý I/2016: Hoàn thiện các hồ sơ thanh quyết toán công trình theo quy định, hoàn thành công tác thanh quyết toán công trình.

PHỤ LỤC 03

(Đính kèm công văn số: /CV-BODK ngày: tháng năm 2014)

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH CHO NĂM 2014 CỦA PV COATING

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian		Đơn vị tính	Kế hoạch đầu tư năm 2014 được duyệt						Kế hoạch đầu tư năm 2014 đề nghị điều chỉnh						Công việc thực hiện trong năm 2014		
			KC	HT		Tổng mức đầu tư			Giá trị thực đầu tư năm 2014	Kế hoạch giải ngân vốn năm 2014			Tổng mức đầu tư			Giá trị thực đầu tư năm 2014	Kế hoạch giải ngân vốn năm 2014			
						Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Tổng số		Trong đó	
							Vốn CSH	Vốn vay+khác			Vốn CSH	Vốn vay+khác		Vốn CSH	Vốn vay+khác				Vốn CSH	Vốn vay+khác
	TỔNG SỐ				Tỷ Đ	158.50	52.80	105.70	99.50	88.50	31.80	56.70	278.50	88.80	189.70	168.50	168.50	55.80	112.70	
A	DỰ ÁN NHÓM B				Tỷ Đ	130.00	39.00	91.00	70.00	60.00	18.00	42.00	250.00	75.00	175.00	140.00	140.00	42.00	98.00	
I	DỰ ÁN MỚI				Tỷ Đ	130.00	39.00	91.00	70.00	60.00	18.00	42.00	250.00	75.00	175.00	140.00	140.00	42.00	98.00	
2	Dây chuyền bọc bê tông	Phú Mỹ			Tỷ Đ	-	-	-	-	-	-	-	150.00	45.00	105.00	90.00	90.00	27.00	63.00	- Lắp và phê duyệt DADT - Triển khai mua sắm dây chuyền thiết bị và thi công
2	Trụ sở làm việc	Vũng Tàu			Tỷ Đ	130.00	39.00	91.00	70.00	60.00	18.00	42.00	100.00	30.00	70.00	50.00	50.00	15.00	35.00	- Lắp và phê duyệt DADT - Nhân chuyển nhượng đất. Hoàn thành khoảng 30% khối lượng công việc
B	MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ				Tỷ Đ	28.50	13.80	14.70	28.50	28.50	13.80	14.70	28.50	13.80	14.70	28.50	28.50	13.80	14.70	
1	Xe gập ống chuyên dụng	Phú Mỹ	QIII/14	QIII/14	Tỷ Đ	15.00	4.50	10.50	15.00	15.00	4.50	10.50	15.00	4.50	10.50	15.00	15.00	4.50	10.50	Hoàn thành mua sắm
2	Thiết bị máy Blasting	Phú Mỹ	QIII/14	QIII/14	Tỷ Đ	6.00	1.80	4.20	6.00	6.00	1.80	4.20	6.00	1.80	4.20	6.00	6.00	1.80	4.20	Hoàn thành mua sắm
3	Trang thiết bị phòng TN và HT mạng, trang Web, camera bảo vệ..)	Phú Mỹ	QIII/14	QIII/14	Tỷ Đ	2.50	2.50	-	2.50	2.50	2.50	-	2.50	2.50	-	2.50	2.50	2.50	-	Hoàn thành mua sắm
4	Trang thiết bị nội thất văn phòng (văn phòng thuê tại VT)	Vũng Tàu	QI/14	QI/14	Tỷ Đ	5.00	5.00	-	5.00	5.00	5.00	-	5.00	5.00	-	5.00	5.00	5.00	-	Hoàn thành mua sắm